

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày 22-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại

Bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn 6, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm xe ôm; Trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946, vợ tên Tân Thị Y, sinh năm 1973, có 02 con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 160 lập ngày 21/4/2019 của Công an huyện Gia Lâm bị cáo chưa tiền án tiền sự. Lý lịch bị can do chính quyền địa phương cung cấp bị cáo có 1 tiền sự năm 2003 đi cai nghiện bắt buộc tại TT 06 Sóc Sơn, Hà Nội. Bị cáo bị bắt ngày 17/4/2019, bị tạm giữ từ ngày 18/4/2019 đến ngày 21/4/2019 thì hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/4/2019. “Có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Tân Thị Y, sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn 6, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng. “Có mặt”.

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn 6, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979, nơi cư trú: Thôn Cam, xã Cổ Bi,

huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 00 ngày 17/4/2019 Nguyễn Văn M điều khiển xe máy Honda Wave biển số 29 N1- 376.56 từ nhà ở Ninh Hiệp đến Từ Sơn, Bắc Ninh mục đích mua ma túy về bán kiếm lời, đến nơi M gặp 1 người không quen biết và hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy, trong đó có 300.000 đồng ma túy đá, 02 viên ma túy ngựa, còn lại là Heroin. Người đàn ông này đồng ý và M giao tiền, người đàn ông giao ma túy cho M, M để toàn bộ số ma túy mua được này vào túi quần phía trước bên trái của M và đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, khi đang ở nhà thì có người không quen biết dùng số điện thoại 096.621.5147 gọi đến điện thoại Iphone 6s plus có lắp sim số 038.917.4919 của M hỏi mua ma túy với số lượng là 200.000 đồng Heroin và 100.000 đồng ma túy ngựa. M đồng ý, hẹn nhau tại Cổng trường mầm non Ninh Hiệp. 15 phút sau, M đi xe máy đến giao ma túy cho Đ, M vừa cầm tờ tiền 500.000 đồng Đ đưa, tay trái cầm sẵn số ma túy bán cho Đ nhưng chưa đưa thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật là ma túy M cầm ở tay gồm 01 túi nilong màu trắng bên trong có 1 viên nén hình tròn màu hồng, 01 túi nilong màu trắng bên trong có chứa 1 gói giấy bạc và ma túy thu giữ trong người bị cáo gồm 01 túi nilong bên trong có tinh thể màu trắng; 05 túi nilong màu trắng bên trong có 05 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilong màu trắng bên trong có chứa 1 viên nén hình tròn màu hồng.

Tại Kết luận giám định số 2486/KLGD-PC09 ngày 16/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 6 gói đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,884 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,182 gam; 02 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,195 gam.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo M trình bày đúng như cáo trạng truy tố và không trình bày bổ sung gì thêm.

- Đại diện VKSND huyện Gia Lâm giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, giữ nguyên cáo trạng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo M từ 30 đến 36 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 04 ngày bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 17/4/2019 đến ngày 21/4/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: số ma túy thu giữ của bị cáo M sau khi trích mẫu đi giám định, còn lại cho tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung công: 500.000 đồng thu giữ của bị cáo M, 01 điện thoại Iphone 6s plus của bị cáo M và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen của anh Đ là 2 chiếc điện thoại bị cáo M và anh Đ sử dụng vào việc mua bán ma túy. Trả lại bị cáo M 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu

Nokia màu ghi xám, trả lại cho bà Yến 01 chiếc xe máy Honda Wave.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét vào hồi 20 giờ 00 ngày 17/4/2019 M bán ma túy cho anh Đ bị bắt quả tang khi anh Đ vừa đưa tiền 500.000 đồng cho bị cáo M, bị cáo M đã cầm tiền, số ma túy bán cho anh Đ bị cáo M đang cầm ở tay trái và thu giữ được toàn bộ tang vật về việc mua bán ma túy. Khi bắt quả tang, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo M và anh Đ cùng nhân chứng đều thừa nhận bị cáo M đang bán ma túy cho Đ thì bị bắt quả tang, nên lời khai cũng như tình tiết mua bán ma túy của bị cáo M cho anh Đ đã đủ cơ sở kết luận. Số ma túy thu giữ tại tay trái của bị cáo M và số ma túy thu giữ trên người bị cáo M, bị cáo M thừa nhận, đã được thu giữ, đóng mở niêm phong, đi giám định đúng quy định, bị cáo trình bày số ma túy trên mua về mục đích để bán kiếm lời và đang thực hiện việc mua bán thì bị bắt quả tang, khối lượng ma túy Heroine có khối lượng là 0,884gam, số Methamphetamine có khối lượng là 0,377 gam nên hành vi của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khung hình phạt để giáo dục bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo nhân thân chưa tiền án, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị tiền sử bệnh lao phổi và điều trị từ năm 2015 đến nay nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo M phạm tội vì mục đích kiếm lời, nhưng do bị cáo có tiền sử bệnh lao phổi từ năm 2015 đến nay, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo là có căn cứ.

[5]. Về vật chứng:

+ Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền của anh Đ, đã đưa cho bị cáo M, nhưng bị cáo M chưa đưa ma túy cho anh Đ, việc mua bán chưa hoàn tất, số tiền này là của anh Đ cho tịch thu sung công.

+ Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s plus của bị cáo M, chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen của anh Đ đều sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma túy, còn giá trị sử dụng cần cho tịch thu sung công; Chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu ghi xám của bị cáo M không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 29N1- 376.56 là tài sản của bà Tân Thị Yến, bị cáo sử dụng đi bán ma túy nhưng bà Tân không biết nên trả lại xe máy cho bà Yến là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ do chưa nhận được ma túy nên chưa cấu thành tội tàng trữ hoặc mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an đã xử phạt hành chính 750.000 đồng hành vi mua bán ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo M chưa xác định được nhân thân nên chưa xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, các Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, được trừ 04 ngày bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 17/4/2019 đến ngày 21/4/2019, còn phải chấp hành 26 tháng 26 ngày (Hai mươi sáu tháng, hai mươi sáu ngày), hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 06 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,842 gam; 01 túi ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,155 gam; 02 viên nén Methamphetamine có khối lượng 0,095 gam.

+ Cho tịch thu sung công:

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6s plus màu vàng bên trong có lắp sim của bị cáo M;

- 01 chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen, bên trong có lắp sim của anh Nguyễn Văn Đ.

- 500.000 đồng của anh Nguyễn Văn Đ (Biên lai số AA/2010/0001651 ngày 03/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm).

+ Trả lại bà Tân Thị Y 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 29N1- 376.56, số khung S10676, số máy SS 10759; Trả lại bị cáo M 01 chiếc điện thoại Nokia 1208 màu ghi xám, bên trong có lắp sim của bị cáo M.

Toàn bộ số tang vật trên (Trừ tiền) thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo M, bà Yến, anh Mạnh có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- L- u hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thiên Hương